







TIỂU LUẬN KẾT THỰC HỌC PHẦN

Học phần: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

ĐỀ TÀI:

Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Leenin về vấn đề dân tộc. Từ đó liên hệ để xem xét vấn đề BREXIT (Anh tách khỏi liên minh Châu Âu)

Giảng viên hướng dẫn: TS. VŨ THU HIỀN

Sinh viên thực hiện : NGUYỄN THỊ HÒNG HUỆ

Lóp : K23NHA

Mã sinh viên : 23A4010861

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2021



MỤC LỤC

Trailg
MỞ ĐẦU
NỘI DUNG6
Phần I. Phần lý luận
1.1.Chủ nghĩa Mác-Lênin về vấn đề dân tộc
1.1.1. Khái niệm dân tộc
1.1.2. Hai xu hướng khách quan của sự phát triển quan hệ dân tộc
1.2. Cương lĩnh dân tộc của chủ nghĩa Mác-Lênin
Phần II. Liên hệ thực tế
2.1. Vấn đề dân tộc trên thế giới hiện nay
2.2. Chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ta hiện nay
2.2.1. Quan điểm chung.
2.2.2. Chính sách cụ thể 12
2.3. Vấn đề Brexit (Anh tách khỏi liên minh Châu Âu)
KÉT LUẬN
TÀI LIÊU THAM KHẢO 16

MỞ ĐẦU

1.Tính cấp thiết của đề tài

Dân tộc là vấn đề mang tính chất thời sư đối với tất cả các quốc gia trên thế giới. Vấn đề dân tộc luôn mang tính lý luận và tính thực tiễn sâu sắc. Đặc biệt trong bối cảnh hiện nay, vấn đề dân tộc đang có những diễn biến phức tạp đối với mỗi một quốc gia và cả toàn cầu. Dân tộc, sắc tộc, tôn giáo là vấn đề nhạy cảm mà các thế lực thù địch luôn tìm cách lợi dụng nhằm chống phá sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta và chia rẽ khối đại đoàn kết của dân tộc ta. Việt Nam là một quốc gia đa dân tộc. Đặc trưng nổi bật trong quan hệ giữa các dân tộc ở nước ta là sự cố kết dân tộc, hoà hợp dân tộc trong một cộng đồng thống nhất đã trở thành truyền thống, thành sức manh và đã được thử thách trong các cuộc đấu tranh chống ngoại xâm, bảo vệ Tổ quốc, xây dưng đất nước qua mấy nghìn năm lịch sử cho đến ngày nay. Các dân tộc có ngôn ngữ, đặc trưng văn hóa và trình độ phát triển khác nhau. Tính khác biệt tạo nên sự phong phú, đa dạng. Nhưng bản thân nó cũng sẽ tạo nên sự phân biệt nếu quan hệ dân tộc không được giải quyết tốt. Vì vây, em chon chủ đề: "Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về vấn đề dân tôc và liên hệ đến vấn đề Brexit" làm đề tài nghiên cứu để thấy rõ được nhân thức đúng đắn vấn đề dân tộc là rất quan trọng.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu

Luận giải rõ một số vấn đề lý luân của chủ nghĩa Mác-Lênin về vấn đề dân tộc; trên cơ sở đó liên hệ để xem xét vấn đề Brexit (Anh tách khỏi liên minh Châu Âu), cũng như sự vận dụng của Đảng và Nhà nước ta trong việc giải quyết vấn đề dân tộc ở Việt Nam.

Nhiệm vụ nghiên cứu

Phân tích làm rõ một số vấn đề lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về vấn đề dân tôc.

Phân tích nội dung cương lĩnh của chủ nghĩa Mác-Lênin. Liên hệ với vấn đề dân tộc hiện nay trên thế giới cũng như sự vận dụng của Đảng, Nhà nước ta trong việc giải quyết các vấn đề dân tộc ở Việt Nam hiện nay.

Liên hệ với vấn đề Brexit và từ đó đưa ra quan điểm cá nhân.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu

Chủ nghĩa Mác-Lênin về vấn đề dân tộc; vấn đề Brexit; Chính sách của Đảng, Nhà nước ta trong việc giải quyết các vấn đề dân tộc hiện nay.

Phạm vi nghiên cứu

Về thời gian: giai đoạn hiện nay

Về không gian: thế giới và Việt Nam

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận

Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về vấn đề dân tộc

Phương pháp nghiên cứu

Đề tài sử dụng phương pháp luận biện chứng duy vật với các phương pháp như: thống nhất lôgic và lịch sử, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa và hệ thống hóa.

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

Ý nghĩa lý luận

Đề tài góp phần làm rõ các vấn đề lý luận về quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về vấn đề dân tộc. Đồng thời chỉ ra được vấn đề dân tộc trên thế giới cũng như sự vân dụng của Đảng, Nhà nước ta trong việc giải quyết các

vấn đề dân tộc ở Việt Nam hiện nay. Bên cạnh đó, đề tài nghiên cứu, làm rõ vấn đề Brexit.

Ý nghĩa thực tiễn

Đề tài cung cấp những cơ sở lý luận đúng đắn về vấn đề dân tộc nên có thể xem là tài liệu tham khảo cho môn Triết học.

NỘI DUNG

Phần I. Phần lý luận

1.1.Chủ nghĩa Mác-Lênin về vấn đề dân tộc

1.1.1. Khái niệm dân tộc

Dân tộc là cộng đồng người ổn định, hình thành trong lịch sử, tạo lập một quốc gia, trên cơ sở cộng đồng bền vững: lãnh thổ quốc gia, kinh tế, ngôn ngữ, truyền thống, văn hóa, đặc điểm tâm lý, lí thức về dân tộc và tên gọi của dân tộc. Khái niệm này được hiểu:

Các thành viên cùng dân tộc sử dụng một ngôn ngữ chung (tiếng mẹ đẻ) để giao tiếp nội bộ. Các thành viên cùng chung những đặc điểm sinh hoạt văn hóa, vật chất, tinh thần, tạo nên bản sắc văn hóa dân tộc.

Dân tộc được hiểu theo nghĩa cộng đồng quốc gia dân tộc, là một cộng đồng chính trị - xã hội, được chỉ đạo bới một nhà nước, thiết lập trên một lãnh thổ chung như: dân tộc Việt Nam, dân tộc Lào, dân tộc Trung Hoa...

1.1.2. Hai xu hướng khách quan của sư phát triển quan hệ dân tộc

Nghiên cứu chủ nghĩa tư bản trong thời kì độc quyền, V.I. Lênin đã phát hiện ra hai xu hướng khách quan của phong trào dân tộc:

Xu hướng thứ nhất, do sự thức tỉnh, sự trưởng thành của ý thức dân tộc mà các cộng đồng dân cư muốn tách ra để xác lập các cộng đồng dân tộc độc lập. Trong thời kỳ tư bản chủ nghĩa, ở các quốc gia gồm nhiều cộng đồng dân cư có nguồn gốc tộc người khác nhau. Khi mà các tộc người đó có sự trưởng thành về ý thức dân tộc, ý thức về quyền sống của mình, các cộng đồng dân cư đó muốn tách ra thành lập các dân tộc độc lập. Vì họ hiểu rằng, chỉ trong cộng đồng độc lập, họ mới có quyền quyết định vận mệnh của mình mà quyền cao nhất là quyền tự do lựa chọn chế độ chính trị và con đường phát triển. Trong thực tế, xu hướng này đã biểu hiện thành phong trào đấu tranh chống áp bức dân tộc, thành lập các quốc gia dân tộc độc lập. Xu hướng này nổi lên

trong giai đoạn đầu của chủ nghĩa tư bản và vẫn còn tác động trong giai đoạn để quốc chủ nghĩa.

Xu hướng thứ hai, liên kết lại để phát triển. Khi dân tộc ra đời gắn liền với việc mở rộng và tăng cường quan hệ kinh tế, phá bỏ sự ngăn cách giữa các dân tộc, từ đó hình thành nên một thị trường thế giới, chủ nghĩa tư bản trở thành một hệ thống. Chính sự phát triển của lực lượng sản xuất, của khoa học – công nghệ đã xuất hiện nhu cầu xóa bỏ sự ngăn cách giữa các dân tộc, thúc đẩy các dân tộc xích lại gần nhau. Xu hướng này nổi bật trong giai đoạn đế quốc chủ nghĩa.

Hai xu hướng này vận động trong điều kiện của chủ nghĩa đế quốc gặp nhiều trở ngại. Bởi vì, nguyện vọng của các dân tộc được sống độc lập, tự do bị chính sách xâm lược của chủ nghĩa đế quốc xoá bỏ. Chính sách xâm lược của chủ nghĩa đế quốc đã biến hầu hết các dân tộc nhỏ bé hoặc còn ở trình độ lạc hậu thành thuộc địa và phụ thuộc của nó. Xu hướng các dân tộc xích lại gần nhau trên cơ sở tự nguyện và bình đẳng bị chủ nghĩa đế quốc phủ nhận. Thay vào đó họ áp đặt lập ra những khối liên hiệp nhằm duy trì áp bức, bóc lôt đối với các dân tộc khác, trên cơ sở cưỡng bức và bất bình đẳng.

Vì vậy, chủ nghĩa Mác-Lênin cho rằng, chỉ trong điều kiện của chủ nghĩa xã hội, khi chế độ người bóc lột người bị xóa bỏ thì tình trạng dân tộc này áp bức, đô hộ các dân tộc khác mới bị xóa bỏ và chỉ khi đó hai xu hướng khách quan của sự phát triển dân tộc mới có điều kiện để thể hiện đầy đủ. Quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội là sự quá độ lên một xã hội thực sự tự do, bình đẳng, đoàn kết hữu nghị giữa người và người trên toàn thế giới.

1.2. Cương lĩnh dân tộc của chủ nghĩa Mác-Lênin

Các dân tộc hoàn toàn bình đẳng

Quyền bình đẳng dân tộc là quyền của mọi dân tộc không phân biệt đa số hay thiểu số, trình độ phát triển cao hay thấp, không phân biệt chủng tộc màu da... đều có nghĩa vụ và quyền lợi ngang nhau trong các sinh hoạt kinh tế, chính trị, văn hóa -xã hội.

Thủ tiêu tình trạng áp bức giai cấp để trên cơ sở đó xóa bỏ tình trạng nô dịch của dân tộc này đối với dân tộc khác. Vì theo Lênin, bình đẳng dân tộc về thực chất là xóa bỏ tình trạng người bóc lột người, ý nghĩa thực sự của việc đòi quyền bình đẳng chung quy chỉ là đòi thủ tiêu giai cấp.

Từng bước khắc phục sự phát triển chênh lệch giữa các dân tộc. Tạo điều kiện cho các dân tộc còn ở trình độ lạc hậu, bằng sự nỗ lực của chính mình, cùng với sự giúp đỡ của các dân tộc anh em, phát triển nhanh trên con đường tiến bộ.

Sự bình đẳng toàn diện giữa các dân tộc phải được thể hiện trên pháp lý và quan trọng hơn là phải được thực hiện trong cuộc sống.

Đây là quyền thiêng liêng, là mục tiêu phấn đấu của các dân tộc trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội.

Chống ách áp bức dân tộc, chủ nghĩa phân biệt chủng tộc, chủ nghĩa dân tộc lớn, dân tộc hẹp hòi.

Là cơ sở để thực hiện quyền dân tộc tự quyết và xây dựng mới quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc.

Các dân tộc có quyền tự quyết

Quyền tự quyết là quyền làm chủ của mỗi dân tộc đối với vận mệnh của dân tộc mình, quyền tự lựa chọn chế độ chính trị và con đường phát triển của dân tôc đó.

Quyền tự quyết bao gồm quyền tự do phân lập thành cộng đồng dân tộc độc lập vì lời ích của dân tộc và quyền tự nguyện liên hiệp với các dân tộc khác trên cơ sở bình đẳng.

Đây cũng là quyền cơ bản, thiêng liêng của các dân tộc. Thực hiện quyền tự quyết dân tộc cũng chính là thực hiện nội dung bình đẳng dân tộc trên lĩnh vực chính trị.

Khi xem xét và giải quyết vấn đề dân tộc tự quyết phải đứng trên lập trường của giai cấp công nhân, chỉ ủng hộ sự phân lập nào mang đến lợi ích cho giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc, ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng trong phạm vi ấy. Kiên quyết đấu tranh chống lại những âm mưu, thủ đoạn của thế lực thù địch, lợi dụng chiêu bài quyền dân tộc tự quyết để can thiệp sâu vào công việc nội bộ của các nước.

Liên hiệp công nhân tất cả các dân tộc

Nội dung này phản ánh mối quan hệ giữa vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp, phản ánh sự thống nhất về bản chất phong trào đấu tranh giải phóng giai cấp và giải phóng dân tộc. Đồng thời cũng xuất phát từ bản chất quốc tế của giai cấp vô sản trong quá trình đấu tranh thực hiện sứ mệnh lịch sử thế giới của mình. Đây là sự liên minh quốc tế trong cuộc đấu tranh chống áp bức giai cấp và áp bức dân tộc, vì giải phóng dân tộc và giải phóng xã hội.

Đây là cơ sở, điều kiện để bảo đảm thực hiện quyền bình đẳng dân tộc, quyền tự quyết dân tộc. Quyền bình đẳng dân tộc, quyền tự quyết dân tộc không phải tự nhiên mà có và đương nhiên được thực hiện, mà chúng là kết quả của cuộc đấu tranh lâu dài của nhân dân các dân tộc, chống mọi thế lực xâm lược và áp bức dân tộc. Đồng thời việc thực hiện quyền bình đẳng, quyền tự quyết dân tộc cũng tùy thuộc vào kết quả của cuộc đấu tranh khắc phục trở ngại to lớn trong dân cư các cộng đồng dân tộc – thái độ kỳ thị, lòng thù hàn dân tộc... Vì thế liên hợp công dân các dân tộc không chỉ là lời kêu gọi mà còn là giải pháp hữu hiệu, đảm bảo cho việc thực hiện quyền bình đẳng dân tộc, quyền tự quyết dân tộc.

Đoàn kết, liên hiệp công nhân các dân tộc là cơ sở vững chắc để đoàn kết các tầng lớp nhân dân lao động rộng rãi thuộc các dân tộc trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, vì độc lập dân tộc và tiến bộ xã hội.

Đây là cơ sở lý luận để các Đảng Cộng sản vận dụng thực hiện chính sách dân tộc trong quá trình đấu tranh giành độc lập dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Phần II. Liên hệ thực tế

2.1. Vấn đề dân tộc trên thế giới hiện nay

Vấn đề dân tộc ngày càng trở nên vừa cơ bản, vừa cấp bách về quy mô, tính chất, mức độ và hình thức khác nhau của nhiều quốc gia ở mọi châu lục, trở thành mối quan tâm đặc biệt trong quản trị quốc gia của những nước này. Hiện nay, chưa thống kê được chính xác trên thế giới có bao nhiều dân tộc nhưng một số nhà khoa học cho rằng con số đó khoảng vài ngàn. Về quốc gia dân tộc trên thế giới ngày nay có khoảng hơn 200 nước và vùng lãnh thổ, có trình độ phát triển, diện tích, dân số khác nhau. Các dân tộc trên thế giới không sống biệt lập mà có quan hệ qua lại với nhau. Dưới sự tác động của cách mang khoa học công nghệ, xu thế toàn cầu hóa diễn ra manh mẽ thì quan hệ giai cấp, dân tộc diễn ra phức tạp, khó lường trên khắp các châu lục, mang tính toàn cầu. Số lượng những quốc gia có vấn đề dân tộc luôn thay đổi theo xu hướng ngày càng tăng. . Nhiều quốc gia đã giương cao ngọn cờ dân tộc để khơi dây lòng yêu nước chân chính, tinh thần tự hào và tự tôn dân tộc, tập hợp đoàn kết toàn dân tiến hành cuộc đấu tranh chính nghĩa và giải phóng nhân dân, giành độc lập tự do cho dân tộc và giữ vững chủ quyền quốc gia, toàn ven lãnh thổ. Mặt khác, lại có những thế lực lợi dụng vấn đề dân tộc, đề ra những trường phái dân tộc nước lớn, dân tộc cực đoan, dân tộc ly khai, chủ nghĩa bảo hô, chủ nghĩa dân túy... nhằm phục vụ lợi ích của thiểu số, tạo nên những tình huống xung đột phức tạp về dân tộc. Xung đột dân tộc xảy ra theo nhiều hình thức, cấp độ khác nhau, đa dạng trên mọi lĩnh vực bằng nhiều phương thức nhằm tranh giành quyền lực giữa các phe phái, tranh giành lãnh thổ, biển đảo, lợi ích kinh tế. Các mâu thuẫn, xung đột dân tộc, sắc tộc trên thế giới rất phức tạp, căng thẳng, gây ra nhiều hậu quả hết sức nặng nề, không chỉ làm suy yếu các lực lượng cách mạng mà còn làm các quốc gia bị chia rẽ, phân lập chìm sâu trong nội chiến kéo dài. Để giải quyết tốt vấn đề dân tộc, xóa bỏ những hận thù, đảm bảo hòa bình, an ninh thế giới thì phải cần có sự chung tay góp sức của tất cả các quốc gia và điều cốt yếu, cấp bách là phải vận dụng đúng đắn quan điểm của Lê-nin.

2.2. Chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ta hiện nay

2.2.1. Quan điểm chung

Dựa trên quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về vấn đề dân tộc và thực tiễn lịch sử đấu tranh cách mạng xây dựng và bảo vệ Tổ quốc VN cũng như dựa vào tình hình thế giới hiện nay, Đảng và Nhà nước ta đã luôn coi vấn đề dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết có tầm quan trọng đặc biết, Hồ Chí Minh đã nói: Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một, đồng bào các dân tộc đều là anh em ruột thịt là con cháu một nhà, thương yêu đoàn kết giúp đỡ nhau là nghĩa vụ thiêng liêng của các dân tộc.

Trong mỗi kỳ cách mạng, Đảng và Nhà nước coi việc giải quyết đúng đắn vấn đề dân tộc là nhiệm vụ có tính chiến lược nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp, cũng như tiềm năng của từng dân tộc trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc và đưa đất nước quá độ lên cnxh. Trong văn kiện ĐH đại biểu toàn quốc lần thứ IX, Đảng ta nêu rõ: "Vấn đề dân tộc và đoàn kết các dân tộc luôn có vị trí chiến lược trong sự nghiệp cách mạng.

Thực hiện tốt các chính sách dân tộc bình đẳng, đoàn kêt, tương trợ, giúp nhau cùng phát triển ... thực hiện công bằng xã hội giữa các dân tộc, giữa miền núi và miền xuôi, kiên quyết chống kỳ thị và chia rẽ dân tộc; chống tư tưởng dân tộc lớn, dân tộc hẹp hòi, dân tộc cực đoan; khắc phục tư tưởng tự ti, mặc cảm dân tộc.

2.2.2. Chính sách cụ thể

Thứ nhất, vấn đề dân tộc và đoàn kết dân tộc là vấn đề chiến lược cơ bản, lâu dài, đồng thời cũng là vấn đề cấp bách hiện nay của cách mạng Việt Nam. Các dân tộc trong đại gia đình Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau cùng phát triển, cùng nhau phấn đấu thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Thứ hai, xóa đói, giảm nghèo, nâng cao mức sống của đồng bào dân tộc thiểu số, trọng tâm là đồng bào ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa. Trong những năm qua tập trung trợ giúp đồng bào nghèo, các dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn, giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc, như tình trạng thiếu lương thực, thiếu nước sinh hoạt, nhà ở tạm bợ, không đủ tư liệu sản xuất, dụng cụ sinh hoạt tối thiểu; xây dựng kết cấu hạ tầng khu vực biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Giải quyết cơ bản tình trạng thiếu đất sản xuất, đất ở và vấn đề tranh chấp đất đai ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là ở Tây Nguyên, Tây Bắc và vùng đồng bào dân tộc Khmer ở Tây Nam Bộ. Xây dựng và thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội vùng biên giới. Tất cả công việc này đều được xây dựng trên nguyên tắc đoàn kết dân tôc.

Thứ ba, củng cố và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị cơ sở ở các vùng dân tộc thiểu số. Do lịch sử để lại, hiện nay giữa các dân tộc ở nước ta vẫn còn tình trạng phát triển không đều. Tương trợ giúp đỡ lẫn nhau cùng phát triển là một tất yếu khách quan trong một quốc gia đa dân tộc. Đảng và Nhà nước ta coi trọng tương trợ giúp đỡ nhau cùng phát triển giữa các dân tộc là một nguyên tắc cơ bản trong chính sách dân tộc trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cơ sở; kiên quyết khắc phục tình trạng quan liêu, xa dân của một số cán bộ; thực hiện tốt công tác

quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ, luân chuyển cán bộ. Đẩy mạnh phát triển đảng viên trong đồng bào dân tộc thiểu số. Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân, phát huy sức mạnh tại chỗ để sẵn sàng đập tan mọi âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch; tăng cường công tác bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, không để xảy ra những "điểm nóng" về an ninh, trật tự xã hội ở vùng dân tộc và miền núi. Tiếp tục xây dựng, phát triển nhanh các khu kinh tế kết hợp quốc phòng ở vùng sâu, vùng xa, biên giới.

Thứ tư, đổi mới nội dung, phương thức công tác dân tộc phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tích cực, chủ động tham gia xây dựng, thực hiện và giám sát việc thực hiện các chính sách, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng ở địa phương. Thông qua các chính sách, biện pháp cụ thể, động viên đồng bào các dân tộc phát huy nội lực, ý chí tự lực tự cường, tinh thần vươn lên trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo, xây dựng cuộc sống ngày càng ấm no, hạnh phúc.

2.3. Vấn đề Brexit (Anh tách khỏi liên minh Châu Âu)

Brexit là cụm từ được ghép bởi hai từ "Britain" và "exit" nhằm ám chỉ hành động rời khỏi Liên minh châu Âu của nước Anh.

Ngày 23/6/2016, Thủ tướng David Cameron đã mở cuộc trưng cầu dân ý quyết định số phận của Anh ở EU. Trong số hơn 30 triệu lá phiếu đi bầu, có 52% nói "đồng ý" với sự ra đi của nước Anh tách khỏi khối EU, so với tỷ lệ nói "không" xấp xỉ ở mức 48%. Như vậy kết quả cho thấy Anh sẽ dời khỏi Liên minh Châu Âu.

Đêm ngày 31/1/2020 theo giờ Anh là một thời khắc đặc biệt với người dân nước này và có thể với cả Liên minh châu Âu, dấu mốc Anh chính thức không còn là thành viên EU.

Nước Anh rời khỏi Liên minh Châu Âu (EU) ví dụ điển hình nhất của chủ nghĩa dân tộc, nơi chính phủ quốc gia coi rằng việc rút lui khỏi các mỗi liên kết trên toàn cầu là cách thức tốt nhất để bảo vê lơi ích dân tôc trước những biến đông của thi trường kinh tế tư do. Có thể nói, chủ nghĩa dân túy Anh đã trỗi dây đúng lúc, lợi dụng thế yếu và những khó khăn chồng chất tạm thời của EU và sự đấu đá trong nội bộ chính trường Vương quốc để phát động Brexit và giành chiến thắng. Quan điểm của người Anh đã rõ ràng: họ muốn bảo vệ mình trước những thay đổi của hệ thống thế giới, trước những "căn bệnh" ngày càng trầm trọng mà toàn cầu hóa mang lại. Dân chủ thái quá, mất kiểm soát đã tạo điều kiện cho chủ nghĩa dân tộc vị kỷ này lên ngôi. Nhưng liệu họ có thể bảo vệ mình mãi không chỉ bằng cách tách ra khỏi những "rắc rối" của láng giềng, khi mà nước Anh cũng chỉ là một đất nước trên quả đất này, dùng chung một môi trường, uống chung nguồn nước từ Mẹ thiên nhiên... Có thể, một lúc nào khác khi khó khăn ập xuống xứ sở sương mù nhỏ bé, người ta mới lại nhận ra rằng chúng ta đều cần đến nhau, cách này hay cách khác.

KẾT LUẬN

Trong các cuộc cách mạng việc giải quyết đúng đắn quan hệ giữa dân tộc và giai cấp, hai xu hướng khách quan trong sự phát triển dân tộc; đấu tranh chống chủ nghĩa dân tộc cực đoan và cần thực hiện tốt cương lĩnh về vấn đề dân tộc đó là việc làm của những người cộng sản trong thực hiện các cuộc cách mạng. Đảng và Nhà nướcc trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam, đã vận dụng lý luận của Lênin một cách sáng tạo trong vấn đề dân tộc và giải phóng dân tộc và từ tư tưởng chiến lược - đại đoàn kết dân tộc trong các cuộc cách mạng. Đảng và Nhà nước ta đã xác định đúng vị trí và tầm quan trọng của vấn đề dân tộc ở nước ta, chỉ ra những nội dung cần vận dụng trong thời kỳ mở cửa hội nhập kinh tế quốc tế: "Bình đẳng, tôn trọng, đoàn kết, giúp nhau cùng phát triển" giữa các dân tộc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1. Giáo trình học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học
- 2.Wikipedia
- 3. Trang thông tin điện tử: Mặt trận tổ quốc Việt Nam